

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### 1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm hàng hóa vật tư bảo đảm HLCD.
- Tên gói thầu: Mua sắm hàng hóa vật tư bảo đảm HLCD.
- Chủ đầu tư: Bộ tham mưu Bộ đội Biên phòng.
- Địa điểm thực hiện: Bộ tham mưu Bộ đội Biên phòng
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

#### 1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Chất lượng hàng hóa: mới 100%, sản xuất năm 2025 trở lại đây. Hàng hóa có nhãn mác, ký mã hiệu sản phẩm rõ ràng và đảm bảo theo quy định hiện hành, đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.

- Hàng hóa chào thầu và cung cấp đảm bảo tương thích với hệ thống trang thiết bị đang vận hành của chủ đầu tư. Nhà thầu phải đề xuất phương án để đáp ứng yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm tra, đánh giá tính khả thi của phương án do nhà thầu đề xuất.

- Hàng hóa chào thầu phải thích ứng về địa lý, môi trường.

- Nhà thầu phải có phương án về tác động của hàng hóa chào thầu đối với môi trường và biện pháp giải quyết.

- Nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa: rõ ràng, hợp pháp. Có giấy chứng nhận xuất xứ C/O, giấy chứng nhận chất lượng C/Q đối với hàng hóa nhập khẩu; phiếu xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước.

- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng (đối với các hàng hóa chưa có thông tin bảo hành cụ thể). Cam kết bảo hành sửa chữa hỏng hóc, lỗi, thay thế hàng hóa trong vòng 06 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư. Có kế hoạch bố trí nhân sự, phương tiện, vật tư đảm bảo công tác bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu.

- Thời gian hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian bảo hành là 08 giờ/ngày, 07 ngày/tuần, thời gian có mặt là 06 giờ sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư. Kênh tiếp nhận thông báo và hỗ trợ: điện thoại, email, hỗ trợ trực tiếp tại địa điểm sử dụng. Yêu cầu nhà thầu cung cấp thông tin liên hệ theo các kênh đã quy định.

- Tất cả các hàng hóa chào thầu phải đạt tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo pháp luật hiện hành quy định, đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

### 1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Thông số kỹ thuật của hàng hóa tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn theo Bảng dưới đây. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, yếu tố kỹ thuật... nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu.

Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của HSMT.

Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị của gói thầu khi được chủ đầu tư yêu cầu nhằm chứng minh khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm do nhà thầu chào.

TT	Nội dung	Mô tả	ĐVT	SL
1	Giấy bìa số 4b	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
2	Giấy bìa số 4	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
3	Giấy bìa số 4c	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
4	Giấy bìa số 4d	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
5	Giấy bìa số 6b	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
6	Giấy bìa số 6	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
7	Giấy bìa số 7b	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
8	Giấy bìa số 7	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
9	Giấy bìa số 7c	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
10	Giấy bìa số 7d	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	20.000
11	Giấy bìa số 8	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	25.000
12	Giấy bìa số 8c phải đầu	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	25.000
13	Giấy bìa số 8c phải chân	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	25.000
14	Giấy bìa số 8c trái đầu	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	25.000
15	Giấy bìa số 8c trái chân	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	25.000

16	Giấy bia số 10	Giấy Gráp định lượng 70g/m <sup>2</sup> ; chất lượng, mẫu mã đáp ứng tiêu chuẩn quy định của BQP	Tờ	25.000
17	Sản xuất Bia hồ sơ B6	KT 33x50cm, giấy Kraft - Định lượng 180g/m <sup>2</sup> ; in màu trên mặt ngoài, gia công bế, oze thành phẩm. - Quy cách: Cán sóng 3 lần (Hai tâm lỗ U rê cách nhau 8,5 cm làm bằng nhôm trắng) Từ tâm 2 lỗ U rê đến lần cán sóng phía ngoài mặt bia là 2cm; đảm bảo chắc chắn không rơi tụt.	Cái	500.000
18	Kẹp tài liệu sắt 15mm	- Loại kẹp: Kẹp bướm 15mm - Màu sắc: Đen - Chất liệu: Sắt - Đóng gói: 12c/hộp nhỏ; 12 hộp nhỏ/Hộp to - Chất liệu cao cấp, bền chắc. Lò xo đàn hồi tốt, không bị bung lỏng và luôn giữ ổn định sau nhiều lần sử dụng. - Bề mặt kẹp được phủ một lớp sơn gia nhiệt khó bong tróc, giúp chống gỉ, nhằm nâng cao tuổi thọ sản phẩm - Lực kẹp khỏe, giúp giữ cố định các tập tài liệu giấy với nhau một cách gọn gàng. Sản phẩm thiết kế đơn giản, dễ sử dụng mà không bị đau tay.	Hộp	2.500
19	Sổ bia da gáy công cao cấp	- Chất liệu da cao cấp đảm bảo đẹp. - Mặt ngoài sổ được thiết kế có khuy cài sang trọng, tiện dụng. - Mặt trong sổ có thiết kế nhiều ngăn cài danh thiếp, thẻ ATM và có chỗ cài bút rất thuận tiện, đặc biệt có trang thông tin cá nhân giúp lưu giữ lại những thông tin quan trọng. Giấy bên trong sổ được làm bằng chất liệu giấy mềm mượt và được in bằng công nghệ cao đảm bảo không nhòe, không thấm nước và không in sang mặt sau. Ruột sổ có thể thay thế được, tiết kiệm cho người sử dụng. - Gáy sổ được thiết kế bằng công inox trắng cao cấp gồm 6 lỗ, có thể tháo lắp dễ dàng để thay đổi vị trí các trang hoặc thay ruột sổ mới vào phù hợp theo nhu cầu và mục đích sử dụng của người dùng. - Màu sắc: Nâu và đen - Số trang: 160 - Kích thước: Bia sổ: 17.5cm x 23cm; ruột sổ: 14.5cm x 21 cm - Logo theo yêu cầu	Quyển	500
20	Bút ký	- Bút dạng mực gel (mực nước) - Viết mực gel ra đều và đẹp, mau khô.	Chiếc	500

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Grip cao su giúp êm tay khi viết</li> <li>- Thiết kế nắp với quai cài tiện lợi.</li> <li>- Đầu bút bi bằng hợp kim cacbua tungsten, nét 1.0 mm</li> <li>- Có Ruột bút ký để thay khi bút hết mực.</li> <li>- Màu sắc Xanh, đen, đỏ</li> <li>- Quy cách: hộp 12 chiếc</li> <li>- Trọng lượng: 200g/hộp</li> </ul>		
21	USB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dung lượng: 8GB</li> <li>- Hình dạng: vỏ kim loại</li> <li>- Xóa dữ liệu sau 10 lần nhập sai mật khẩu</li> <li>- Tốc độ: đọc 25 MB/s và ghi 10MB/s</li> <li>- Giao tiếp: USB 2.0/3.0;</li> <li>- Kích thước: Dài 60 x Rộng 20 x Cao 8 (mm);</li> <li>- Nhiệt độ hoạt động: 0°C đến 60°C</li> <li>- Hỗ trợ hệ điều hành Windows;</li> <li>- Lưu trữ dữ liệu an toàn trên phân vùng ẩn; không tự lây nhiễm, phát tán mã độc; Mật khẩu được lưu trữ bí mật trên USB; dữ liệu được biến đổi khi lưu vào USB; Giao diện tiếng việt, không cần cài đặt phần mềm và Driver</li> </ul>	Chiếc	200

### 1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải phân bổ chi phí các dịch vụ đi kèm: triển khai, cài đặt, đào tạo, chuyển giao công nghệ... và các dịch vụ, công việc khác phục vụ cho việc triển khai gói thầu vào giá chào thầu của hàng hóa. Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các dịch vụ, công việc nêu trên trước khi 2 bên tiến hành nghiệm thu hợp đồng.

- Nhà thầu trình bày giải pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường trong quá trình triển khai.

- Nhà thầu đề xuất biện pháp phối hợp với các bên liên quan, có phương án tổ chức cung cấp, cài đặt, hướng dẫn vận hành, chạy thử, đào tạo, chuyển giao công nghệ, bảo hành bảo trì hợp lý, khoa học, đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh cho bên chủ đầu tư. Khi bàn giao thông báo cho chủ đầu tư trước 01 ngày làm việc.

- Yêu cầu về cung cấp: nhà thầu phải cung cấp hàng hóa đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Hàng hóa được tập trung tại Bộ tham mưu/Bộ đội Biên phòng theo yêu cầu của chủ đầu tư để kiểm tra, đánh giá tổng thể.

+ Sau khi đã kiểm tra, đánh giá tổng thể, nhà thầu tiến hành phân chia hàng hóa và vận chuyển tới các địa điểm sử dụng hàng hóa trên phạm vi toàn quốc theo yêu cầu của chủ đầu tư.

+ Tại các địa điểm sử dụng hàng hóa, các bộ của đơn vị sử dụng hàng hóa tiến hành kiểm tra, đánh giá chi tiết hàng hóa trước khi tiếp nhận. Sau khi đã xác nhận chất lượng hàng hóa và đồng ý tiếp nhận, nhà thầu tiến hành thực hiện các dịch vụ sau giao hàng.

+ Sau khi đã hoàn thành cung cấp, triển khai hàng hóa tại địa điểm sử dụng hàng hóa, nhà thầu và đơn vị sử dụng hàng hóa nghiệm thu hàng hóa. Sau khi đã nghiệm thu tại các đơn vị sử dụng, nhà thầu và chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu tổng thể hợp đồng.

+ Tại từng địa điểm sử dụng, nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của HSMT, thực hiện đúng, đủ các đề xuất trong HSDT và các yêu cầu khác của đơn vị sử dụng. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng, đơn vị sử dụng không tiếp nhận hàng hóa, lập biên bản về vi phạm của nhà thầu và gửi thông báo cho chủ đầu tư. Chủ đầu tư sẽ xử lý vi phạm của nhà thầu theo đúng nội dung HSMT và quy định có liên quan, đồng thời gửi thông báo vi phạm của nhà thầu tới Cục Quản lý đấu thầu để đăng tải lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Đối với hàng hóa điện tử, công nghệ thông tin:

+ Hàng hóa phải đáp ứng yêu cầu đảm bảo an ninh, an toàn thông tin của Bộ Quốc phòng. Nhà thầu phải trình bày phương án chi tiết để đáp ứng yêu cầu này nếu Chủ đầu tư có yêu cầu kiểm tra, có tài liệu chứng minh khả năng đáp ứng yêu cầu này.

+ Bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật: dịch vụ bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật chính hãng trong thời gian tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu:

Định kỳ 2 tháng có cán bộ kỹ thuật tới kiểm tra, xem xét, đánh giá và lập báo cáo gửi chủ đầu tư về tình trạng của thiết bị. Kế hoạch và yêu cầu về thời gian, địa điểm do chủ đầu tư cung cấp, nhà thầu phải phản hồi và đáp ứng yêu cầu trong vòng 2 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Tiến hành vệ sinh công nghiệp và làm mới hàng hóa định kỳ 2 tháng/lần hoặc theo yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư.

Chịu trách nhiệm sửa chữa, thay thế từng phần của thiết bị gặp sự cố hoặc thay thế hoàn toàn thiết bị gặp sự cố bằng thiết bị mới tương đương về chủng loại và cấu hình, tùy theo mức độ nặng nhẹ của sự cố và yêu cầu của Chủ đầu tư. Đối với các linh kiện có liên quan đến dữ liệu, chủ đầu tư sẽ giữ lại để đảm bảo an toàn nếu cần thiết.

Kế hoạch và yêu cầu về thời gian, địa điểm do chủ đầu tư cung cấp, nhà thầu phải phản hồi và đáp ứng yêu cầu trong vòng 2 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

- Trong quá trình đánh giá hồ sơ, tại bước đánh giá về kỹ thuật, để đảm bảo chọn lựa được nhà thầu có năng lực tốt nhất, hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng yêu cầu trong lĩnh vực quốc phòng và nhu cầu sử dụng trong huấn luyện, đặc biệt là các hàng hóa sản xuất theo mẫu, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu chứng minh khả năng cung cấp hàng hóa và dịch vụ sau bán hàng đáp ứng yêu cầu.

**Mục 2. Bản vẽ:** Không có bản vẽ

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Thời gian kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa: Bên chủ đầu tư tiến hành kiểm tra, và thử nghiệm hàng hóa tại thời điểm bàn giao. Nếu hàng hóa không đạt yêu cầu như trong E-HSMT đã yêu cầu thì bên chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng. Và bên nhà thầu phải có biện pháp thay thế hàng hóa khác có chất lượng tương đương hoặc cao hơn nhưng phù hợp nhưng phải được bên Chủ đầu tư chấp nhận. Nếu không đáp ứng được và không đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng thì bên nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thiệt hại do bên mình gây ra.